

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2013**

**GENERAL SHAREHOLDERS'
MEETING RESOLUTION IN 2013**

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP DỆT
MAY ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

GENERAL SHAREHOLDERS' MEETING OF
THANH CONG TEXTILE GARMENT
INVESTMENT TRADING JSC.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2005 của nước CHXHCN Việt Nam;
- Căn cứ Luật chứng khoán 2006 của nước CHXHCN Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ CTCP Dệt may ĐT – TM Thành Công;
- Căn cứ kết quả biểu quyết các vấn đề đã được Đại hội cổ đông thường niên năm 2013 thông qua ngày 26 tháng 04 năm 2013,

- Pursuant to Enterprises law 2005;
- Pursuant to Securities law 2006;
- Based on Charter of Thanh Cong Textile Garment Investment Trading JS. Co.;
- Based on voting results approved by GSM on Apr 26th, 2013,

QUYẾT NGHỊ:

Resolve:

Điều 1. Thông qua các báo cáo và tờ trình (đính kèm tài liệu ĐHCĐ)

Article 1. To adopt the reports and proposal in GSM (according to materials of GSM enclosed)

I. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động năm 2012 và Kế hoạch năm 2013 với các nội dung chính như sau

I. To adopt report of 2012 performance and 2013 plan with brief following contents:

1. Kết quả hoạt động năm 2012

1. 2012 Performance

- Doanh thu thuần: 2.283.500.958.870 VNĐ đạt 89,13 % so với kế hoạch năm 2012.
- Lợi nhuận sau thuế: - 18,885,349,657 VNĐ đạt -25,01% so với kế hoạch 2012
- Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ (20,159,188,699 VNĐ) đạt -27,16 % so với kế hoạch 2012

- Net revenue VND 2,283,500,958,870 was reached 89.13 % compared with the plan 2012.
- The profit after tax (VND 18,885,349,657) was reached - 25,01% compared with the plan 2012.
- Profit after tax of the parent company (20,159,188,699 VNĐ)

Kết quả thực hiện kế hoạch theo Nghị quyết ĐHCĐ 2012:

was reached -27.16 % compared with the plan 2012

Performance of Company activities according to GSM's Resolution 2012:

TT No	Chỉ tiêu Item	Thực hiện năm 2012 (VND) <i>2012 Performance</i>	Kế hoạch năm 2012 (VND) <i>2012 Plan</i>	Thực tế so với kế hoạch <i>Comparison</i>
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ <i>Net sales</i>	2,283,500,958,870	2,562,000,000,000	89.13%
4	Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN <i>Total profit after tax</i>	- 18,885,349,657	75,500,000,000	-25.01%
5	Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN Công ty mẹ <i>Total profit after tax of mother company</i>	- 20,159,188,699	74,226,000,000	-27.16%

2. Kế hoạch năm 2013

- Doanh số: 2,394,000,000,000đ
- Lợi nhuận ròng: 90,340,000,000đ

II. Thông qua báo cáo hoạt động Hội đồng quản trị năm 2012 (đính kèm báo cáo)

III. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2012 đã kiểm toán (đính kèm báo cáo)

IV. Thông qua Báo cáo BKS về hoạt động Công ty năm 2012 (đính kèm báo cáo)

V. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2013

2. 2013 Plan

- Revenue: VND 2,394,000,000,000
- Net Income: VND 90,340,000,000

II. To adopt Report of BOD's operation in 2012 (enclosed report)

III. To adopt Audited Financial Statement in the fiscal year 2012 (enclosed report)

IV. To adopt the Report of IC regarding Company activities in 2012 (enclosed report)

V. To adopt Profit Distribution , dividend plan in 2013

STT (No)	Chỉ tiêu- Item	Giá trị - Value(VNĐ)	Tỷ lệ trích- Ratio
III	Lợi nhuận phân phối-<i>retained profit</i>	89,140,800,000	100%
VI	Trích lập quỹ- <i>Fund extraction</i>	40,113,360,000	45%
1	Quỹ dự phòng tài chính- <i>Reserved financial fund</i>	8,914,080,000	10%
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi- <i>Welfare and Bonus fund</i>	13,371,120,000	15%
3	Quỹ đầu tư phát triển- <i>Investment and development fund</i>	8,914,080,000	10%
4	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ - <i>Additional reserve fund of charter capital</i>	8,914,080,000	10%
V	Cổ tức được chia-<i>Distribution of dividend</i>	49,027,440,000	55%
VI	Tỷ lệ cổ tức dự kiến chia / vốn điều lệ- <i>estimated ratio dividend/charter capital</i>	10%	

- Dự kiến vốn điều lệ đến 31/12/2013: 492.112.346.000 đồng.
- Hình thức chi trả cổ tức: Năm 2013, Công Ty dự kiến chia cổ tức với hình thức tiền mặt. ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định cơ cấu, cách thức thanh toán căn cứ vào tình hình thực tế.

- Estimated Charter capital until 31/12/2013: 492,112,346,000 VND.

- Payment method: in 2013, dividend will be estimated to pay in Cash. Kindly submit GSM authorize BoD to decide organization, time of payment based on the real statues

VI. Ủy quyền cho HĐQT được lựa chọn 1 trong 3 công ty kiểm toán sau để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013

- Pricewaterhouse Coopers Việt Nam (PwC)
- Công ty Kiểm toán Ernst & Young
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

VI. To Authorize BOD to select one of three following auditors for Financial Statement in the year 2013

- Pricewaterhouse Coopers Vietnam (PwC)
- Ernst & Young
- Deloitte Vietnam

VII. Thông qua Báo cáo thanh toán thù lao HĐQT, BKS 2012 và kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2013 (đính kèm báo cáo)

VII. To adopt Report of BoD, IC's compensation payment in 2011 and Plan for compensation of BoD, IC in 2012 (enclosed report).

VIII. Thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ Công ty

Bao gồm các nội dung: Phần mở đầu; các điều khoản: 2.1, 4.2, 8.1, 8.2, 9.4, 9.5, 11.2.a, 11.2.e, 12.6, 14.2, 14.3.b, 15.4, 17.3, 18.2, 19.2, 20.2, 21.2, 21.6, 21.8, 22, 23, 24.1, 24.3, 24.4, 24.7, 24.8, 25.3.h, 25.3.m, 25.4.c, 25.4.e, 25.4.f, 25.8, huỷ điều 27, 28.2, 28.3, 28.8, 31.5, tiêu đề mục IX, 33, 34.1, 34.2, 34.3, 34.4, 35.1, 36.1, 36.2, 48.1.

Chi tiết nội dung sửa đổi theo báo cáo đính kèm.

IX. Thông qua việc từ nhiệm thành viên Ban Kiểm soát và giảm số lượng thành viên Ban Kiểm soát.

1. Chấp nhận việc từ nhiệm thành viên BKS của ông Nguyễn Thy Nhân theo nguyện vọng cá nhân.
2. Giảm số lượng thành viên BKS còn (3) ba thành viên. Như vậy thành viên BKS sau ĐHCĐ 2013 gồm:
 - Ông Nguyễn Tụ Lực;
 - Ông Nguyễn Hữu Tuấn;
 - Bà Đinh Thị Thu Hằng.

X. Thông qua việc từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) của ông Kim Soung Gyu và tiến hành bầu cử thành viên HĐQT thay thế do HĐQT bổ nhiệm.

Kết quả bầu cử: ông Kim Dong Ju đắc cử thành viên HĐQT.

Như vậy, sau ĐHCĐ năm 2013, 7 thành viên HĐQT bao gồm:

- Ông Lee Eun Hong
- Ông Kim Jung Heon
- Bà Phan Thị Huệ
- Ông Kim Dong Ju
- Ông Trần Như Tùng
- Bà Nguyễn Minh Hảo
- Bà Đỗ Thanh Hương

VIII. To adopt amendment of Company Charter

Includes following contents: Introduction; specific articles: 2.1, 4.2, 8.1, 8.2, 9.4, 9.5, 11.2.a, 11.2.e, 12.6, 14.2, 14.3.b, 15.4, 17.3, 18.2, 19.2, 20.2, 21.2, 21.6, 21.8, 22, 23, 24.1, 24.3, 24.4, 24.7, 24.8, 25.3.h, 25.3.m, 25.4.c, 25.4.e, 25.4.f, 25.8, to cancel article 27, 28.2, 28.3, 28.8, 31.5, subject of item IX, 33, 34.1, 34.2, 34.3, 34.4, 35.1, 36.1, 36.2, 48.1.

Detail of amendment is attached with GSM's materials

IX. To adopt resignation of one IC's member and decrease number of IC's member

1. Adoption on resignation of Mr. Nguyen Thy Nhan according to private reason.
2. Reducing number of IC is (3) members. After GSM 2013, member of IC includes:
 - Mr. Nguyễn Tụ Lực;
 - Mr. Nguyễn Hữu Tuấn;
 - Ms. Đinh Thị Thu Hằng.

X. To adopt the resignation from BOD's membership of Mr. Kim Soung Gyu and election on replaced member who was appointed by BOD.

Election result: Mr. Kim Dong Ju is elected as BOD's member

After GSM 2013, 7 BOD's members consist of:

- Mr. Lee Eun Hong
- Mr. Kim Jung Heon
- Mrs. Phan Thị Huệ
- Mr. Kim Dong Ju
- Mr. Trần Như Tùng
- Mrs. Nguyễn Minh Hảo
- Mrs. Đỗ Thanh Hương

